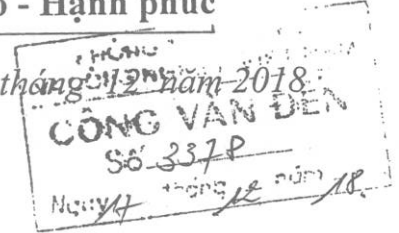


Số: 1107/BC-SKHĐT

Son La, ngày 10 tháng 12 năm 2018



BÁO CÁO

**Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2018;
nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2019**

Nguyễn

17/12/18

Đ Nghị Ban P. chế; Thực hiện Kế hoạch hành động số 104/KH-UBND ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và các năm tiếp theo.

Đ Nghị Ban P. chế; Trên cơ sở báo cáo của các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2018, nhiệm vụ giải pháp năm 2019 của tỉnh Sơn La với nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ PCI CỦA TỈNH NĂM 2018

1. Công tác chỉ đạo điều hành

1.1. UBND tỉnh đã Tổ chức quán triệt nghiêm túc Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và các năm tiếp theo; triển khai các kết luận, chỉ đạo của Ban Thường vụ tỉnh ủy: Thông báo số 1093-TB/TU ngày 31/3/2018 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Sơn La năm 2018; Thông báo số 1233-TB/TU ngày 02/8/2018 về giải trình theo Quyết định số 319-QĐ/TU; Công văn số 3292-CV/TU ngày 26/4/2018 của Thường trực tỉnh ủy về việc báo cáo giải trình theo Quyết định số 319-QĐ/TU. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động số 104/KH-UBND ngày 01/6/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và các năm tiếp theo.

1.2. Rà soát thủ tục hành chính, tập trung vào các thủ tục hành chính qua khảo sát chỉ số điểm PCI năm 2017 còn thấp (*Tiếp cận đất đai; Chi phí thời gian; Gia nhập thị trường, Cạnh tranh bình đẳng*); rà soát các thủ tục hành chính không phù hợp, chồng chéo để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ; tập trung sửa đổi các thủ tục hành chính liên quan đến cấp phép quy hoạch, xây dựng, tiếp cận đất

Nguyễn

17/12/18

MTCU

12/12

đại... khắc phục các bất cập người dân và doanh nghiệp đã phản ánh. Bổ sung, sửa đổi, cụ thể: Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 Quy định về tiêu chí và quy trình xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 (thay thế Quyết định số 2964/QĐ-UBND ngày 15/11/2017) phê duyệt danh sách các xã, phường, thị trấn thực hiện thí điểm mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả liên thông hiện đại của UBND các xã trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 24/2018 02/8/2018 Quy định về tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức Hội đặc thù trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (thay thế Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh); Quyết định số 2096/QĐ-UBND Ngày 27/8/2018 ban hành Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La và Kế hoạch 169/KH-UBND ngày 25/9/2018 Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2018.

1.3. Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

1.4. Hàng quý tổ chức gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh. Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện thành phố tổ chức đối thoại với doanh nghiệp mỗi Quý một lần và ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10. Tháng 4/2018, tỉnh Sơn La đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lớp ôn thi và sát hạch chứng chỉ đầu thầu cho 400 học viên thuộc các doanh nghiệp và cán bộ quản lý Nhà nước đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ quan quản lý Nhà nước tham gia các hoạt động đầu thầu trên địa bàn tỉnh.

1.5. Tổ chức rà soát, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 76/2018/NQ-HĐND ngày 04/4/2018 về chính sách hỗ trợ các loại cây trồng, vật nuôi thủy sản và chế biến tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2021; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

1.6. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm tỉnh Thái Nguyên về kinh nghiệm, giải pháp nâng cao phân đầu nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (*Par-Index*), Chỉ số quản trị và hành chính công (*PAPI*), Chỉ số năng lực cạnh cấp tỉnh (*PCI*), giải pháp đánh giá năng lực cạnh tranh của các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành cấp tỉnh...

1.7. Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, tiếp tục mời gọi các Tập đoàn kinh tế lớn, Nhà đầu tư tiềm năng lên tỉnh Sơn La khảo sát, đầu tư (Tập đoàn

FLC; Tập đoàn T&T; Tập đoàn Quế Lâm; Đồng Giao; Công ty Green Path; Nhà đầu tư xây dựng đường cao tốc Hòa Bình – Sơn La ; Nhà đầu tư Nâng cấp Sân bay Nà Sản...).

1.8. Thành lập các Ban Chỉ đạo; Tổ công tác giúp việc của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trực tiếp giải quyết những khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp và hợp tác xã trong công tác vận động xúc tiến đầu tư, bồi thường giải phóng mặt bằng, tiếp cận đất đai; thủ tục đầu tư; kết nối thị trường, tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

1.9. Bổ sung hoàn thiện Quy chế phối hợp giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức trên địa bàn tỉnh thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và dịch vụ, chỉ đạo Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh, phối hợp hỗ trợ các thủ tục đầu tư, cung cấp thông tin về sản xuất kinh doanh và giải quyết kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp, HTX. Ước đến 30/12/2018, thành lập 300 doanh nghiệp bằng 94% so với năm 2017; 140 HTX bằng 82,8 % so với năm 2017; tổng số Hợp tác xã: 550 HTX; tổng số doanh nghiệp: 2.460 DN; tổng vốn đăng ký khoảng 30.734 tỷ đồng.

1.10. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng đến hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp, đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ SỐ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH.

UBND tỉnh chỉ đạo rà soát thủ tục hành chính, tập trung vào các thủ tục hành chính qua khảo sát chỉ số điểm PCI năm 2017 còn thấp: Tiếp cận đất đai; Chi phí thời gian; Gia nhập thị trường; Công khai, minh bạch... Cụ thể:

1. *Chỉ số Tiếp cận đất đai:* Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài nguyên đất, công bố Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 theo Quyết định 499/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh. Rà soát điều chỉnh, công khai quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch chi tiết; Chỉ đạo giải quyết vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 về việc ban hành quy trình thực hiện các dự án từ khâu điều chỉnh quy hoạch đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Sơn La;

2. *Chỉ số Chi phí thời gian:* chỉ đạo các đơn vị cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện các thủ tục hành chính. Triển khai Đề án thí điểm mô hình một cửa liên thông hiện đại đối với xã, phường trên địa bàn tỉnh. Triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, cụ thể: Dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: toàn tỉnh cung cấp, triển khai 1.696 dịch vụ (đạt 100%); Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: toàn tỉnh cung cấp, triển khai 164 dịch vụ; Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: toàn tỉnh cung cấp, triển khai 75 dịch vụ;

3. Chỉ số Gia nhập thị trường:

Làm việc với các Tập đoàn kinh tế lớn trong nước, các nhà đầu tư tiềm năng hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ gia đình trong bảo quản, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu các sản phẩm nông sản (*Công ty Cánh đồng Vàng; Tập đoàn Quế Lâm; Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Đồng Giao; Công ty Green Path...*)

Tham gia các hoạt động phát triển đa dạng thị trường thương mại, tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối với các đối tác tiêu thụ nông sản như: Xuất khẩu được 16 loại nông sản thực phẩm với 17.500 tấn quả, tăng 14,7 lần so với năm 2017 *sang thị trường (EU, Mỹ, Đức, Anh...)*

Các Sở: Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND các huyện, thành phố, tổ chức 7 tuần lễ, hội chợ Nhân và nông sản an toàn tỉnh Sơn La. (Khai trương Trung tâm thương mại thành phố Sơn La ngày 14-20/7; Siêu thị BigC Thăng Long, Hà Nội ngày 21-27/7; Bàng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc ngày 24-28/7; Trung tâm Xúc tiến thương mại - Bộ Nông nghiệp và PTNT (489 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội ngày 03-09/8; Siêu thị HaproMarc Hà Nội ngày 10-18/8; Siêu thị Lotte 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội, 20-26/8; huyện Mộc Châu ngày 31/8 – 08/9/2018)....

4. Chỉ số công khai, minh bạch: Công khai, minh bạch trên trang điện tử và niêm yết tại cơ quan trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính về quy trình thủ tục, thành phần hồ sơ, biểu mẫu, hướng dẫn chi tiết để hoàn thiện mẫu thủ tục; công khai thời gian giải quyết, các mức phí, lệ phí theo quy định. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy hoạch, đặc biệt là quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị; công khai rộng rãi các quy hoạch đã phê duyệt; rà soát và điều chỉnh các đồ án quy hoạch để đảm bảo tổ chức triển khai thực hiện dự án theo quy định.

Thực hiện tốt việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 08/8/2016; Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh quy định các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của các đơn vị được công bố tại trụ sở các cơ quan; Trung tâm Hành chính công tỉnh; Trung tâm Hành chính công các huyện, thành phố; trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành; cổng thông tin điện tử của tỉnh. Duy trì thông tin đường dây nóng, hòm thư góp ý để tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết kịp thời những thủ tục hành chính, đảm bảo thông tin của doanh nghiệp chuyển đến các cơ quan chức năng kịp thời xử lý đúng quy định của pháp luật. Triển khai nâng cấp phần mềm 1 cửa điện tử, xây dựng phần mềm đánh giá sự hài lòng của người dân.

Tiến hành thanh tra, kiểm tra công tác Nội vụ phối hợp với kiểm tra, thanh tra công vụ tại 04 đơn vị (*Trường THPT Chu Văn Thịnh, Trường THPT Quỳnh Nhai; Bệnh viện Phục hồi chức năng; Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch*). Phối hợp Đoàn kiểm tra CCHC kiểm tra công vụ các đơn vị đến nay đã triển khai được 12/12 cơ quan, đơn vị, đạt 100% (*UBND các huyện: Mai Sơn, Yên Châu, Mộc Châu, Bắc Yên, Phù Yên, Mường La; các sở: Khoa học và Công nghệ, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tài Chính, Thanh tra tỉnh*). Qua

thanh tra, kiểm tra không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí và gây phiền hà cho nhân dân.

5. Chỉ số Chi phí không chính thức

Công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, thủ tục hành chính cho các tổ chức và người dân. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tổ chức, công dân về thủ tục hành chính; duy trì đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị trong hoạt động quản lý nhà nước.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện nhất là trách nhiệm của công chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Có các quy định thưởng, phạt công khai, nghiêm khắc đối với những trường hợp lợi dụng vị trí làm việc gây khó khăn cho người dân.

UBND tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực pháp lý, đặt biệt là Luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế trước hết là của cán bộ chủ chốt các ngành và chính quyền các cấp, các doanh nghiệp, cán bộ làm công tác tổ tụng, đội ngũ luật sư và những người trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

6. Chỉ số Tính năng động.

UBND tỉnh đã chỉ đạo đồng bộ các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh năm 2018; ban hành Kế hoạch hành động số 104/KH-UBND ngày 01/6/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và các năm tiếp theo. Ban hành các Quyết định hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, Hợp tác xã; Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết hỗ trợ về bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ sản xuất kinh doanh; hỗ trợ phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2021. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh làm việc trực tiếp với các tập đoàn kinh tế lớn trong nước, các nhà đầu tư tiềm năng; mời gọi đầu tư các dự án trọng điểm của tỉnh (Công ty cổ phần đường cao tốc Hòa Bình - Sơn La; Tổng Công ty hàng không Việt Nam ACV; Tập đoàn FLC; Tập đoàn T&T...)

7. Hỗ trợ doanh nghiệp

UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, UBND cấp huyện thực hiện công tác hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho Doanh nghiệp và nhà đầu tư, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Triển khai 02 lớp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, HTX với 180 học viên về Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa; Luật Doanh nghiệp, Luật HTX, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường...

Tổ chức Hội nghị Cà phê doanh nhân, tổ chức chuỗi sự kiện quản bá sản phẩm nông sản an toàn của tỉnh Sơn La tại thị trường Hà Nội (Siêu thị Bigc, Hapro; Lotte; 169 Hoàng Quốc Việt...) Bảng Tường Quảng Tây Trung Quốc

và thị trường trong tỉnh gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn để kịp thời thông tin những chế độ, chính sách mới của nhà nước, nắm bắt những vướng mắc, khó khăn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, thảo luận, giải đáp góp phần tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động sản xuất và kinh doanh trên địa bàn.

Hỗ trợ doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh trong phát triển sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao và sản xuất, xây dựng mô hình thí điểm, mô hình trình diễn trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đặc biệt ưu tiên thu hút đầu tư để nhân rộng triển khai các mô hình kinh tế có hiệu quả.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 ban hành Kế hoạch hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển chuỗi sản xuất, cung ứng và tiêu thụ nông sản an toàn, đến nay đã hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển 61 chuỗi sản xuất cung ứng, tiêu thụ nông sản, thủy sản an toàn.

III. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Sự phối hợp của các cấp, các ngành trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, Doanh nghiệp chưa đồng bộ, nhất là các thủ tục liên quan đất đai, đầu tư, xây dựng, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, hỗ trợ Doanh nghiệp. Việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh chưa kịp thời. Hoạt động của Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh mới được kiện toàn nên còn hạn chế.

Công tác CCHC đã có chuyển biến, nhưng còn chậm, chưa đồng bộ, chưa khoa học và chưa tạo đột phá trong giải quyết TTHC. Việc rà soát thống kê rà soát, cập nhật, hệ thống hóa, công bố công khai TTHC một số lĩnh vực còn chưa đáp ứng yêu cầu (*đất đai, quy hoạch*). Công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công ở một số huyện, thành phố, cơ quan, đơn vị chưa giải quyết kịp thời, nhất là trong lĩnh vực liên quan đến đất đai, mặt bằng kinh doanh, cấp phép xây dựng, quy hoạch.

2. Nguyên nhân

Một số Sở, ban, ngành chưa chủ động nâng cao trách nhiệm trong việc hỗ trợ, giúp đỡ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện từ “*quản lý doanh nghiệp*” sang “*hỗ trợ doanh nghiệp*”.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP NĂM 2019

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả đạt được trong phạm vi đơn vị quản lý. Cụ thể là:

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu theo Quyết định số 319-QĐ/TU ngày 01/12/2016 của Tỉnh ủy Sơn La, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện những nội dung theo Bản cam kết giữa tỉnh Sơn La và

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Rà soát lại việc thuê đất của các tổ chức, doanh nghiệp; kiên quyết thu hồi các dự án sử dụng đất không hiệu quả, sử dụng sai mục đích; sửa đổi quy trình đối với các doanh nghiệp đã thuê đất, sản xuất kinh doanh hiệu quả, nhưng hết thời gian thuê đất.

Rà soát thủ tục hành chính không phù hợp, chồng chéo để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, tập trung sửa đổi các thủ tục hành chính liên quan đến cấp phép quy hoạch, xây dựng, tiếp cận đất đai... tham mưu trình UBND tỉnh bổ sung, sửa đổi, thay thế các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; thực hiện các quy trình cắt, giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công; Tiếp tục củng cố mô hình “*một cửa liên thông hiện đại*”, tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, huyện, xã.

Phát triển đa dạng thị trường thương mại, tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối với các đối tác tiêu thụ nông sản hàng hóa.

Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp, đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ các dự án của các Tập đoàn kinh tế lớn đầu tư trên địa bàn tỉnh Sơn La (Tập đoàn TH; Tập đoàn FLC; Tập đoàn T&T...). Tổng hợp, đề xuất các giải pháp trong việc thực hiện những nội dung theo Bản cam kết giữa tỉnh Sơn La với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI).

Hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp trực tuyến qua mạng điện tử đạt tỷ lệ trên 50% trong năm 2019.

Tham mưu xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh về cắt giảm chi phí cho Doanh nghiệp theo Nghị định số 139/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về quản trị doanh nghiệp, pháp luật về đầu tư, về doanh nghiệp cho các chủ doanh nghiệp. Nâng cao vai trò hỗ trợ, tư vấn, trợ giúp pháp lý đối với doanh nghiệp, hợp tác xã.

Đề xuất chính sách cụ thể hóa Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ; tiếp tục cụ thể hóa, bổ sung hoàn thiện, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã; tham mưu đề xuất điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện và thành phố; quy hoạch ngành, lĩnh vực...

Hàng quý phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh duy trì và tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình “*cà phê doanh nhân*”; tổng hợp đầy đủ các kiến nghị của doanh nghiệp và gửi đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Sở Nội vụ:

Tham mưu ban hành kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2019; kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2019; kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2019; kế hoạch nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công năm 2019;

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 23/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ, công chức. Nâng cao đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ làm việc của công chức, viên chức. Đồng thời, xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa các ngành, địa phương trong liên thông giải quyết thủ tục hành chính, trong giải quyết khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, tổ chức.

Tiếp tục triển khai Đề án thí điểm mô hình một cửa liên thông hiện đại đối với phường, thị trấn và một số xã trên địa bàn tỉnh; triển khai khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Triển khai Đề án nâng cao năng lực cải cách hành chính cho cán bộ, công chức tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020.

5. Sở Tư Pháp:

Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Đề án ” nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Sơn La”

Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2019;

Tham mưu với UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi về lĩnh vực Tư pháp;

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

6. Cục Thuế tỉnh:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Nộp thuế theo mục tiêu đề ra tại các Nghị quyết số 19 của Chính phủ. Đảm bảo 100% thủ tục hồ sơ thuế được giải quyết đúng thời hạn, trong đó trên 75% thủ tục hồ sơ được giải quyết trước thời gian quy định. Phần đầu thời gian nộp thuế xuống dưới 119 giờ, trong nhóm chỉ số nộp thuế và bảo hiểm xã hội, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác sử dụng Hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy đối với các tổ chức, doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh đủ điều kiện. Công khai dữ liệu về hoàn thuế, đảm bảo kiểm tra 100% hồ sơ hoàn thuế thuộc diện phải kiểm tra và phần đầu đến năm 2020 đảm bảo 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công khai, minh bạch các quy định của Luật quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tiếp cận đất đai dễ

dàng và sử dụng đất ổn định. Tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện giao đất cho thuê đất cho Doanh nghiệp, HTX...

8. Sở Công thương:

Công khai minh bạch các chỉ số tiếp cận điện năng trên các tranh thông tin điện tử của UBND tỉnh, Sở Công thương, Trung tâm Hành chính công tỉnh, huyện và Công ty Điện lực Sơn La.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về tiếp cận điện năng theo Thông tư 24/2016/TT-BCT. Công văn số 630/UBND-KT ngày 14/3/2016 của UBND tỉnh về quy trình giải quyết các dịch vụ điện tại Quyết định số 779/QĐ-PCSL ngày 12/4/2018.

Đẩy mạnh cải cách hành chính về tiếp cận điện năng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Nâng cao hiệu quả cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng cho người dân và doanh nghiệp, cụ thể cải thiện chất lượng dịch vụ cung cấp điện ổn định, tin cậy. các chỉ số tin cậy cung cấp điện như MAIFI; SAIDI; SAIFI...

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan phát triển đa dạng thị trường thương mại, tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối với các đối tác tiêu thụ nông sản hàng hóa.

9. Sở Thông tin và Truyền thông: Hỗ trợ các Trung tâm Hành chính công của tỉnh, huyện, xã đẩy mạnh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị tăng cường thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển loại hình dịch vụ du lịch, huy động, thu hút các nguồn lực tăng cường đầu tư vào các khu du lịch trong điểm như: Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, thành phố Sơn La; vùng lòng hồ thủy điện Sơn La.

Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La.

11. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Sơn La:

Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về đẩy mạnh thanh toán qua Ngân hàng đối với các dịch vụ công: như thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội để tổ chức có hiệu quả Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Chính phủ.

12. Sở Giao thông Vận tải:

Hoàn thiện hạ tầng giao thông vận tải theo quy hoạch đã được phê duyệt, trong đó trọng tâm là các dự án có tính chất đột phá, kết nối liên vùng, phục vụ cho phát triển dịch vụ logistics như: Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu; Xây

dựng và đưa vào khai thác cảng hàng không Nà Sản; tuyến đường tránh thành phố Sơn La;

Tham mưu, đề xuất các giải pháp thực hiện xây dựng đường giao thông nông thôn đến Trung tâm xã được cứng hóa. Năm 2019 phấn đấu hoàn thành thêm 12 xã, phường thị trấn có đường ô tô đến Trung tâm xã được cứng hóa; kêu gọi đầu tư hạ tầng đường thủy nội địa; chú trọng công tác duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường giao thông hiện có trên địa bàn tỉnh. Nâng cấp, cải tạo sửa chữa cầu treo hư hỏng để đảm bảo ATGT cho người dân.

Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia kinh doanh dịch vụ logistics theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp nhằm đảm bảo sức cạnh tranh trên thị trường.

Từng bước nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới trong phát triển dịch vụ logistics để tối ưu hóa hai chiều hàng hóa và hành khách, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có đủ trình độ về logistics.

13. Thanh tra tỉnh: Rà soát, thống nhất kế hoạch kiểm tra của các Sở, ngành, địa phương trong tỉnh, đảm bảo không trùng lặp nội dung theo đúng tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Tổ chức tốt công tác tiếp công dân, xử lý kịp thời 100% đơn khiếu nại, tố cáo do Thanh tra tỉnh tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định.

(Kèm theo biểu kế hoạch, nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019)

Sở Kế hoạch và Đầu tư trân trọng báo cáo ./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT, KTĐN.

GIÁM ĐỐC



Lê Hồng Minh

SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

PHỤ LỤC

Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCJ) năm 2019

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 110/HB-SKHĐT ngày 11/12/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

STT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Tham mưu xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh về cắt giảm chi phí cho Doanh nghiệp theo Nghị định số 139/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Tháng 1/2019
2	Tổ chức gặp mặt đối thoại với doanh nghiệp, HTX	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các chi hội doanh nghiệp, Liên minh HTX	Mỗi quý 1 lần
3	Đề xuất chính sách cụ thể hóa Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ;	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý I/2018
4	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về quản trị doanh nghiệp, pháp luật về đầu tư, về doanh nghiệp cho chủ doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.	Quý II/2019
5	Tổ chức hội thảo về khởi nghiệp DN, HTX trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, du lịch, dịch vụ...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Thương mại - Công nghiệp Việt Nam; Trường Đại học Tây Bắc	Quý III/2019
6	Báo cáo tình hình thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCJ)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm 2019

SƠ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

7	Kiểm tra tình hình thực hiện của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố về các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực kinh doanh	Sơ Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2019
8	Rà soát, thống nhất kế hoạch kiểm tra của các sở, ngành, địa phương trong tỉnh, đảm bảo không trùng lặp nội dung.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Tháng 1/2019
9	Tham mưu ban hành kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2019;	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Tháng 1/2019
10	Xây dựng và triển khai Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2018. Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến phương pháp điều tra xã hội học để đảm bảo kết quả khách quan, trung thực. Ban hành văn bản hướng dẫn bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính hàng năm của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2019
11	Triển khai mô hình một cửa liên thông hiện đại đối với phường, thị trấn và một số xã trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung xây dựng Hệ thống phần mềm giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình một cửa liên thông hiện đại.	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý I/2019
12	Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, huyện, Bộ phận Một cửa cấp xã, phường, thị trấn. Tiếp tục rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền địa phương, tập trung vào các thủ tục hành chính qua khảo sát chỉ số điểm PCI năm 2017 còn thấp.	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Tháng 6/2018
13	Xây dựng Kế hoạch đánh giá kết quả điều hành của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố theo chỉ số năng lực cạnh tranh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý IV/2018

SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

14	Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2019;	Số Tư pháp	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý I/2019
15	Tham mưu với UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi về lĩnh vực Tư pháp;	Số Tư pháp	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2019
17	Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Đề án " Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Sơn La."	Số Tư pháp	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý I/2019
18	Rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tiếp cận đất đai dễ dàng và sử dụng đất ổn định.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2019
19	Công khai minh bạch các chỉ số tiếp cận điện năng trên các tranh thông tin điện tử của UBND tỉnh, Sở Công thương, Trung tâm hành chính công tỉnh, huyện và Công ty điện lực Sơn La.	Sở Công thương	Điện lực Sơn La	Quý I/2019
20	Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung về tiếp cận điện năng theo Thông tư 24/2016/TT-BCT. Công văn số 630/UBND-KT ngày 14/3/2016 của UBND tỉnh về quy trình giải quyết các dịch vụ điện tại Quyết định số 779/QĐ-PCSL ngày 12/4/2018.	Sở Công thương	Điện lực Sơn La	2019

SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

21	<p>- Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Nộp thuế theo mục tiêu đề ra tại các Nghị quyết số 19 của Chính phủ. Đảm bảo 100% thủ tục hồ sơ thuế được giải quyết đúng thời hạn, trong đó trên 75% thủ tục hồ sơ được giải quyết trước thời gian quy định. Phấn đấu thời gian nộp thuế xuống dưới 119 giờ, trong nhóm chỉ số nộp thuế và bảo hiểm xã hội, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh.</p>	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	2019
22	<p>Hỗ trợ các Trung tâm hành chính công của tỉnh, huyện, xã đẩy mạnh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Đến hết 2018, cung cấp 100% các thủ tục hành chính đạt dịch vụ công cấp độ 2; triển khai cung cấp ít nhất 200 dịch vụ công trực tuyến cấp tỉnh đạt cấp độ 3.</p>	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	2018
23	<p>Chủ trì phối hợp với các cơ quan đơn vị tăng cường thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, phát triển loại hình dịch vụ du lịch, huy động, thu hút các nguồn lực tăng cường đầu tư vào các khu du lịch trọng điểm như: Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, vùng lòng hồ thủy điện Sơn La.</p>	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	2019
24	<p>Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh Sơn La.</p>	Sở Văn hóa thể thao và Du lịch	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	2019
25	<p>Công bố Đơn giá Vật liệu xây dựng</p>	Sở Xây dựng	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	2019
26	<p>Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đối với cấp giấy phép quy hoạch 20 ngày; cấp giấy phép xây dựng 15 ngày.</p>	Sở Xây dựng	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	2019

SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

27	Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về đẩy mạnh thanh toán qua Ngân hàng đối với các dịch vụ công: như thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội để tổ chức có hiệu quả Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Chính phủ.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Sơn La	các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh	2019
28	Kêu gọi đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Hòa Bình – Mộc Châu; Xây dựng cảng hàng không Nà Sản;	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Giao thông vận tải và các đơn vị liên quan	2019
29	Phối hợp đầu tư xây dựng tuyến đường tránh thành phố	Sở Giao thông vận tải	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan	2019
30	Xây dựng đường ô tô đến trung tâm 100% các xã đi được bốn mùa	Các chủ đầu tư	Sở Giao thông vận tải; Sở Kế hoạch và Đầu tư và các	2019
31	Kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh	UBND các huyện	Sở Giao thông vận tải; Sở Kế hoạch và Đầu tư và các	2019
32	Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia kinh doanh logistics lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh	Sở Giao thông vận tải	Các đơn vị liên quan	2019
33	Hỗ trợ các Trung tâm Hành chính công của tỉnh, huyện, xã đẩy mạnh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	2019

